

Số:189/2018/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 06 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 212/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Quàng Thị D, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Đội 16, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Quàng Phú K, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Đội 6A, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Quàng Thị D và anh Quàng Phú K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Quàng Thị D và anh Quàng Phú K thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quàng Điều Tiến Đ sinh ngày 03/5/2018 cho đến khi cháu thành niên và có đủ khả năng lao động. Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên đương sự, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3 Về quan hệ tài sản:

Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Chị D và anh K đều khai và công nhận không có.

2.4 Về án phí:Căn cứ Khoản 3, Khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 thì chị Quàng Thị D và anh Quàng Phú K mỗi người phải chịu 75.000 đ án phí DSST. Chị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí DSST là 150.000đ, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí DSST đã nộp theo biên lai số AA/2016/0002833 ngày 21/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Chị D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và được trả lại số tiền 150.000 đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THA dân sự H. Đ;
- VKSND H.Đ;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Bạc Thị Liên